

HƯỚNG DẪN

**Một số nội dung về nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử
đại biểu Quốc hội khoá XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp,
nhiệm kỳ 2021-2026**

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 41/NQ-HĐBCQG ngày 18/01/2021 của Hội đồng bầu cử quốc gia về Hướng dẫn mẫu hồ sơ ứng cử, mẫu phiếu bầu cử, nội quy phòng bỏ phiếu và các mẫu văn bản sử dụng trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 (sau đây gọi là Nghị quyết số 41/NQ-HĐBCQG);

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BNV ngày 11/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2021/TT-BNV);

Thực hiện Kế hoạch số 17/KH-UBBC ngày 04/02/2021 của Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình nhiệm kỳ 2021 - 2026 về việc triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026 kèm theo Lịch trình thời gian và các công việc cần thực hiện trong cuộc bầu cử.

Sở Nội vụ hướng dẫn một số nội dung về nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Ninh Bình, nhiệm kỳ 2021 - 2026, như sau:

1. Lập, niêm yết danh sách cử tri; viết thẻ cử tri, giấy chứng nhận để cử tri tham gia bầu cử ở nơi khác, giấy chứng nhận cử tri là quân nhân tham gia bầu cử ở nơi cư trú

1.1. Cách tính tuổi công dân để ghi tên vào danh sách cử tri

Công dân từ đủ 18 tuổi tính đến Ngày bầu cử 23 tháng 5 năm 2021, tức là có ngày sinh từ ngày 23 tháng 5 năm 2003 trở về trước thì được xác định là đủ tuổi để được ghi vào danh sách cử tri để bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Cách tính tuổi công dân được thực hiện như sau:

- Tuổi của công dân được tính từ ngày, tháng, năm sinh ghi trong Giấy khai sinh đến ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 đã được ấn định (*ngày 23 tháng 5 năm 2021*). Trường hợp không có Giấy khai sinh thì căn cứ vào thông tin ghi trong Sổ hộ khẩu hoặc Giấy chứng minh nhân dân, Căn cước công dân, Hộ chiếu để tính tuổi thực hiện quyền bầu cử, ứng cử.

- Mỗi tuổi tròn được tính từ ngày, tháng sinh dương lịch của năm trước đến ngày, tháng sinh dương lịch của năm sau.

- Trường hợp không xác định được ngày sinh thì lấy ngày 01 của tháng sinh làm căn cứ để xác định tuổi thực hiện quyền bầu cử và ứng cử. Trường hợp không xác định được ngày và tháng sinh thì lấy ngày 01 tháng 01 của năm sinh làm căn cứ để xác định tuổi thực hiện quyền bầu cử và ứng cử.

1.2. Lập danh sách cử tri, niêm yết danh sách cử tri, giải quyết khiếu nại về việc lập danh sách cử tri; giấy chứng nhận để cử tri tham gia bầu cử ở nơi khác; giấy chứng nhận cử tri là quân nhân tham gia bầu cử ở nơi cư trú

Việc lập danh sách cử tri, niêm yết danh sách cử tri, giải quyết khiếu nại về việc lập danh sách cử tri và bỏ phiếu nơi khác được thực hiện theo quy định tại các Điều 29, 30, 31, 32, 33, 34 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

Danh sách cử tri do Ủy ban nhân dân cấp xã lập theo khu vực bỏ phiếu (*theo Mẫu số 33/HĐBC ban hành kèm theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐBCQG*). Danh sách cử tri trong đơn vị vũ trang nhân dân do chỉ huy đơn vị lập theo đơn vị vũ trang nhân dân để đưa vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu nơi đơn vị đóng quân.

Mọi công dân có quyền bầu cử đều được ghi tên vào danh sách cử tri và được phát Thẻ cử tri bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 (*theo Mẫu số 11/HĐBC ban hành kèm theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐBCQG*), trừ những người đang bị tước quyền bầu cử theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, người bị kết án tử hình đang trong thời gian chờ thi hành án, người đang chấp hành hình phạt tù mà không được hưởng án treo, người mất năng lực hành vi dân sự.

Mỗi công dân chỉ được ghi tên vào một danh sách cử tri ở nơi mình thường trú hoặc tạm trú. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cử tri trên địa bàn đơn vị hành chính cấp xã về việc lập danh sách cử tri theo từng khu vực bỏ phiếu. Các cử tri đang đăng ký thường trú tại địa bàn được ghi tên vào danh sách cử tri tại nơi mình thường trú; trường hợp cử tri có nguyện vọng bỏ phiếu ở nơi khác thì cần thông báo lại để Ủy ban nhân dân cấp xã nơi mình đã đăng ký thường trú biết và không ghi tên vào danh sách cử tri ở địa phương.

Trong quá trình lập danh sách cử tri, Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ ghi vào danh sách những cử tri thuộc diện đăng ký tạm trú ở địa phương mình nếu cử tri đó thể hiện rõ nguyện vọng được tham gia bỏ phiếu tại nơi mình đang tạm trú (*có thể bằng văn bản hoặc trực tiếp bằng lời nói với người có trách nhiệm, ví dụ như trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố hoặc cán bộ phụ trách công tác lập danh sách cử tri của Ủy ban nhân dân cấp xã...*).

Sau khi danh sách cử tri đã được lập và công bố, việc thay đổi, bổ sung danh sách được thực hiện theo quy định của Luật và văn bản quy định về các mẫu văn bản sử dụng trong bầu cử của Hội đồng bầu cử quốc gia.

Lưu ý:

- Danh sách cử tri có thể lập bằng đánh bằng máy vi tính, nếu không có điều kiện đánh máy thì viết tay; phải thực hiện theo đúng mẫu do Sở Nội vụ đã in ấn và cấp phát.

- Để việc lập danh sách cử tri ở khu vực bỏ phiếu không bị sai sót, nhầm lẫn, cần dựa vào sổ hộ khẩu và theo thứ tự từ đầu thôn, tổ dân phố đến cuối thôn, tổ dân phố; ghi tên chủ hộ trước, các thành viên trong gia đình sau, ghi hết hộ gia đình này mới ghi sang hộ gia đình khác. Trong danh sách cử tri phải được ghi liên tục từ cử tri thứ nhất (*số 01*) đến cử tri cuối cùng trong khu vực bỏ phiếu (*tuyệt đối không được đánh số thứ tự theo từng trang trong danh sách cử tri*); trong quá trình lập danh sách cử tri cần lưu ý xác định rõ ràng nhân thân của cử tri, người bị tước quyền bầu cử hoặc bị mất quyền bầu cử để đảm bảo quyền bầu cử của cử tri. Đối với những trường hợp cử tri tạm trú thì căn cứ vào Chứng minh thư nhân dân hoặc Thẻ căn cước để xác định tuổi để ghi vào danh sách cử tri.

- Đối với những cử tri sinh năm 2003, nhất thiết phải ghi đầy đủ các thông tin về ngày, tháng, năm sinh để xác định được chính xác quyền bầu cử của các cử tri.

- Sau khi lập xong danh sách cử tri phải kiểm tra, rà soát lại thật kỹ đảm bảo không bỏ sót, tránh tình trạng một cử tri được ghi tên vào hai danh sách cử tri, nhất là cử tri nữ đã kết hôn với người khác thôn, khác xã chưa chuyển hộ khẩu; Tổ bầu cử kiểm tra lần cuối vào hồi 17 giờ ngày 12/4/2021 để nắm chắc tình hình biến động, chốt danh sách cử tri và báo cáo về Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn để chuẩn bị cho việc niêm yết danh sách cử tri.

- **Chậm nhất là ngày 13/4/2021**, cơ quan lập danh sách cử tri phải niêm yết danh sách cử tri tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và những nơi công cộng của khu vực bỏ phiếu, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để nhân dân kiểm tra (*theo Điều 32, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân*).

- Kết hợp với việc niêm yết danh sách cử tri, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn phải thông báo danh sách cử tri trên đài truyền thanh cấp xã và cần đọc danh sách cử tri tại các cuộc họp nhóm cử tri ở từng thôn, tổ dân phố, đơn vị vũ trang nhân dân để tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân dễ kiểm tra, phát hiện sai sót, giúp cơ quan lập danh sách cử tri sớm có biện pháp bổ sung, chỉnh lý kịp thời.

- Ở những nơi niêm yết danh sách cử tri cần trang trí trang trọng như: Treo cờ Tổ quốc, cờ cổ động và khẩu hiệu tuyên truyền; cần có sổ góp ý để Nhân dân sau khi xem xong, có thể ghi vào sổ ý kiến của mình khi có vấn đề.

- Khi cử tri có lí do xin đi bỏ phiếu ở nơi khác, thì sau khi cấp Giấy chứng nhận để cử tri đi bỏ phiếu ở nơi khác, Ủy ban nhân dân cấp xã phải ghi ngay vào danh sách cử tri bên cạnh tên người đó cụm từ “Bỏ phiếu ở nơi khác”; đồng thời, gạch luôn tên cử tri đó trong danh sách để dễ theo dõi.

1.3. Viết và cấp thẻ cử tri, giấy chứng nhận để cử tri tham gia bỏ phiếu ở nơi khác, giấy chứng nhận cử tri là quân nhân tham gia bỏ phiếu ở nơi cư trú

Thẻ cử tri được viết theo Mẫu số 11/HĐBC; Giấy chứng nhận để cử tri tham gia bỏ phiếu ở nơi khác thực hiện theo Mẫu số 12/HĐBC; Giấy chứng nhận cử tri là quân nhân tham gia bỏ phiếu ở nơi cư trú thực hiện theo Mẫu số 13/HĐBC ban hành kèm theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐBCQG.

Lưu ý:

- Người được ghi tên trong danh sách cử tri thì được phát thẻ cử tri; thẻ cử tri do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký tên và đóng dấu;

- Để tiện cho việc đối chiếu, kiểm tra, Ủy ban nhân dân cấp xã và Thủ trưởng đơn vị vũ trang nhân dân phải viết xong thẻ cử tri, ký và đóng dấu, gửi cho cử tri trước ngày bầu cử theo quy định.

- Thẻ cử tri, giấy chứng nhận để cử tri tham gia bỏ phiếu ở nơi khác được Sở Nội vụ in và cấp phát.

- Thẻ cử tri có thể đánh bằng máy vi tính, nếu không có điều kiện đánh máy thì viết tay nhưng phải thực hiện theo đúng mẫu mà Sở Nội vụ đã in ấn và cấp phát.

1.4. Việc lập danh sách cử tri và cấp Thẻ cử tri đối với các đơn vị vũ trang nhân dân

Trong trường hợp đơn vị vũ trang nhân dân và địa phương có chung khu vực bỏ phiếu thì chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân lập danh sách cử tri trong đơn vị và chuyển cho Ủy ban nhân dân cấp xã để đưa vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu.

Trong danh sách cử tri (*theo Mẫu số 33/HĐBC*), đối với cử tri là quân nhân, cột “nghề nghiệp” ghi chung là “lực lượng vũ trang”; cột “nơi cư trú” ghi tên đơn vị hành chính cấp xã nơi đơn vị vũ trang nhân dân đóng quân, không ghi tên hoặc phiên hiệu đơn vị vũ trang nhân dân; cử tri là quân nhân tham gia bầu cử tại nơi đóng quân chỉ thực hiện việc bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký, đóng dấu vào danh sách cử tri và Thẻ cử tri và chuyển lại cho đơn vị vũ trang nhân dân để thực hiện việc niêm yết tại đơn vị và phát Thẻ cử tri cho quân nhân.

Trường hợp đơn vị vũ trang nhân dân được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng thì chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân tổ chức việc lập danh sách cử tri, ghi Thẻ cử tri đối với các cử tri là quân nhân trong đơn vị và chuyển cho Ủy ban nhân dân cấp xã để Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký, đóng dấu vào danh sách cử tri và Thẻ cử tri. Danh sách cử tri chỉ được niêm yết trong phạm vi đơn vị vũ trang nhân dân. Quân nhân đã đăng ký thường trú, tạm trú ở địa phương gần khu vực đóng quân có thể được chỉ huy đơn vị cấp giấy chứng nhận để được ghi tên vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu ở nơi cư trú (*theo Mẫu số 13/HĐBC*). Khi cấp giấy chứng nhận, chỉ huy đơn vị phải ghi ngay vào danh sách cử tri tại đơn vị vũ trang nhân dân bên cạnh tên người đó cụm từ “Bỏ phiếu ở nơi cư trú”.

Trường hợp 01 đơn vị vũ trang nhân dân có doanh trại đóng quân tập trung trên địa bàn của 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên thì chỉ huy đơn vị trao đổi với Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đơn vị đóng quân, đề nghị chỉ định Ủy ban nhân dân của 01 trong các đơn vị hành chính cấp xã liên quan phối hợp thực hiện việc lập danh sách cử tri và phát Thẻ cử tri cho cử tri tại đơn vị vũ trang nhân dân.

Lưu ý: Giấy chứng nhận cử tri là quân nhân tham gia bỏ phiếu ở nơi cư trú được Sở Nội vụ in và cấp phát.

1.5. Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại về danh sách cử tri

Khi kiểm tra danh sách cử tri, nếu thấy có sai sót thì trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày niêm yết, công dân có quyền khiếu nại với cơ quan lập danh sách cử tri. Cơ quan lập danh sách cử tri phải ghi vào sổ những khiếu nại đó. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại, cơ quan lập danh sách cử tri phải giải quyết và thông báo cho người khiếu nại biết kết quả giải quyết.

Trường hợp người khiếu nại không đồng ý về kết quả giải quyết khiếu nại hoặc hết thời hạn giải quyết mà khiếu nại không được giải quyết thì có quyền khởi kiện tại Tòa án nhân dân cấp huyện nơi có cơ quan lập danh sách cử tri.

Thời hiệu khởi kiện được quy định tại Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính 2015 như sau: “*Từ ngày nhận được thông báo kết quả giải quyết khiếu nại của cơ quan lập danh sách cử tri hoặc kết thúc thời hạn giải quyết khiếu nại mà không nhận được thông báo kết quả giải quyết khiếu nại của cơ quan lập danh sách cử tri đến trước ngày bầu cử 05 ngày*”. Thủ tục giải quyết khiếu kiện danh sách cử tri được quy định tại Chương VII của Luật Tố tụng hành chính 2015.

2. Về quy cách hòm phiếu; danh sách cử tri; danh sách chính thức những người ứng cử theo từng đơn vị bầu cử; Tiểu sử tóm tắt những người ứng cử; mẫu phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp

Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 300/SNV-XDCQ&CTTN ngày 31/3/2021 của Sở Nội vụ hướng dẫn quy cách hòm phiếu và các mẫu in phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026.

3. Bố trí địa điểm bỏ phiếu

Việc bố trí địa điểm bỏ phiếu được thực hiện theo Điều 6, Thông tư số 01/2021/TT-BNV.

Lưu ý:

- Nơi bỏ phiếu phải thoáng mát, sạch sẽ. Tùy theo số lượng cử tri của khu vực bỏ phiếu để bố trí phòng bỏ phiếu phù hợp theo quy định, nhưng diện tích rộng khoảng 30 m² trở lên hoặc ở sân rộng có mái che để không bị ảnh hưởng mưa, nắng, có lối đi lại dễ dàng, tránh gây ùn tắc khi cử tri đi bầu đông vào giờ cao điểm (*để phòng những nơi dễ xảy ra hoả hoạn*).

- Việc bố trí phòng bỏ phiếu phải được bố trí trang nghiêm theo hướng dẫn, nhất thiết phải có Quốc kỳ, Quốc huy, ảnh Bác Hồ, khẩu hiệu, có đủ bàn ghế để nhân viên Tổ bầu cử làm nhiệm vụ và có bàn, ghế để cử tri viết phiếu, chỗ ngồi chờ của cử tri khi quá đông. Phải có một phòng riêng để giải quyết những khiếu nại, vướng mắc của cử tri, có thuốc dự phòng và cán bộ có chuyên môn về y tế trực trong ngày bầu cử để sẵn sàng chăm sóc y tế khi có tình huống xảy ra.

- Đặc biệt, việc bố trí khu vực bỏ phiếu cần đảm bảo để thực hiện khuyến cáo “5K” của Bộ Y tế, ở mỗi khu vực bỏ phiếu cần chuẩn bị khẩu trang và nước khử khuẩn để phục vụ cử tri khi đến bỏ phiếu.

- Các xã, phường, thị trấn kết hợp với lực lượng Công an, bố trí bảo vệ để đảm bảo an toàn tuyệt đối về tài sản, tính mạng của Nhân dân trước, trong và sau ngày bầu cử ở từng địa phương (*theo các phương án đã được chuẩn bị trước*). Đảm bảo trong bất kỳ tình huống nào cuộc bầu cử cũng phải được diễn ra liên tục, an toàn thực hiện đúng nguyên tắc phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín.

4. Tập huấn nghiệp vụ và giao nhận tài liệu

4.1. Tập huấn nghiệp vụ cho Tổ bầu cử

- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm tập huấn cho Tổ bầu cử và hoàn thành chậm nhất vào ngày 13/5/2021, tập trung vào những nội dung:

Hướng dẫn để các Tổ bầu cử thảo luận và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong công tác chuẩn bị bầu cử và trong ngày bầu cử; nắm vững trình tự công việc trong ngày bầu cử; thống nhất cách thức kiểm phiếu, cách lập các loại biên bản kiểm phiếu, lập các biểu thống kê kết quả bầu cử theo quy định; nêu và thảo luận những kinh nghiệm, các tình huống đã diễn ra trong các cuộc bầu cử trước đây để rút kinh nghiệm. Những nội dung trên phải được tập huấn tỷ mỉ cho tất cả các thành viên của Tổ bầu cử (*cần làm thủ, bố trí các thành viên Tổ bầu cử vào từng vị trí được phân công, tập thao tác thành thạo mọi động tác trong công việc theo đúng quy trình*).

Lưu ý:

Phải khắc phục tư tưởng cho rằng đã qua nhiều lần làm công tác bầu cử, từ đó chủ quan, giản đơn, vận dụng tùy tiện trái với quy định của pháp luật. Kinh nghiệm cho thấy tất cả những sai sót dẫn đến vi phạm Luật bầu cử đều phát sinh từ Tổ bầu cử, nguyên nhân do chủ quan hoặc không nắm vững nghiệp vụ bầu cử như: việc quản lý con dấu, phiếu bầu cử, không đóng dấu của Tổ bầu cử vào phiếu bầu cử theo quy định, không đóng dấu “Đã bỏ phiếu” vào thẻ cử tri, đã phát phiếu bầu cử nhưng không đánh dấu vào danh sách cử tri để theo dõi, quản lý không chặt chẽ dẫn đến việc bầu hộ, bầu thay...

4.2. Nhận tài liệu liên quan đến công tác bầu cử của Tổ bầu cử

Được thực hiện theo quy định tại Điều 8, Thông tư số 01/2021/TT-BNV.

Lưu ý:

- Khi nhận các tài liệu, vật tư, con dấu..., các Tổ bầu cử cần kiểm tra cụ thể từng loại, tránh tình trạng nhận thiếu số lượng, nhận không đúng chủng loại.

- Sau khi kiểm tra kỹ, Tổ bầu cử phải ký, ghi rõ họ tên vào biên bản giao nhận.

- Tổ chức quản lý chặt chẽ, tránh để mất mát, hư hỏng, đặc biệt là các con dấu và phiếu bầu cử;

- Sau khi kết thúc cuộc bầu cử, Tổ bầu cử bàn giao toàn bộ tài liệu bầu cử, con dấu, hòm phiếu về Ủy ban nhân dân cấp xã để bảo quản, quản lý.

5. Nhiệm vụ của Tổ bầu cử

5.1. Nhiệm vụ thực hiện của Tổ bầu cử trước ngày bầu cử

Được thực hiện theo quy định tại Điều 9, Thông tư số 01/2021/TT-BNV.

Lưu ý:

- Từ 01 đến 02 ngày trước ngày bầu cử, các cấp chính quyền cùng với các tổ chức phụ trách các cấp bầu cử tiến hành kiểm tra lần cuối thật cụ thể tất cả các công việc chuẩn bị nêu trên.

Nếu việc chuẩn bị ở khâu nào chưa hoàn tất, bằng mọi biện pháp phải hoàn chỉnh; phải thường xuyên theo dõi dự báo thời tiết, chủ động chuẩn bị phương án xử lý kịp thời để cuộc bỏ phiếu được diễn ra liên tục, chủ động, đúng quy trình và đúng luật.

- Các xã, phường, thị trấn phân công rõ trách nhiệm cho lãnh đạo các đoàn thể và thành viên Ủy ban nhân dân phụ trách các thôn, tổ dân phố, cùng với Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố và các Chi hội... đôn đốc, vận động cử tri đi bầu cử tập trung, đặc biệt là vào giờ khai mạc để tạo khí thế cho ngày bầu cử; các cơ quan, đơn vị, trường học, trạm trại, doanh nghiệp... cử cán bộ phụ trách giúp thủ trưởng đơn vị đôn đốc công nhân, cán bộ, công chức, viên chức gương mẫu đi bầu cử đúng giờ khai mạc, giúp Tổ bầu cử trực tiếp theo dõi, nắm chắc danh sách cử tri của đơn vị đã đi bầu cử; nhắc nhở cử tri của đơn vị mình nhanh chóng thực hiện quyền, nghĩa vụ của công dân để góp phần cho cuộc bầu cử thành công tốt đẹp.

5.2. Các nhiệm vụ thực hiện của Tổ bầu cử trong ngày bầu cử

Được thực hiện theo quy định tại Điều 10, Thông tư số 01/2021/TT-BNV.

Lưu ý:

- Tổ bầu cử không phát phiếu bầu cử cho người không mang Thẻ cử tri hoặc một người có nhiều Thẻ cử tri để tránh tình trạng bầu hộ, bầu thay; không để cử tri mang phiếu bầu cử đã nhận ra khỏi phòng bỏ phiếu theo nội quy, thể thức đã quy định; phải đóng dấu “Đã bỏ phiếu” vào thẻ cử tri của cử tri đã bỏ phiếu bầu xong.

- Tổ bầu cử thường xuyên thông báo cho cử tri:

+ Số lượng người ứng cử, số đại biểu được bầu ở mỗi cấp để cử tri nhớ, bầu cử đủ số lượng theo quy định và chấp hành tốt Nội quy, thể thức bầu cử.

+ Cử tri bầu cử phải gạch vào giữa cả phần họ và tên những người ứng cử mà cử tri không tín nhiệm trong phiếu bầu cử. Nếu cử tri viết hỏng thì có thể đổi phiếu bầu cử khác.

+ Thực hiện khuyến cáo “5K” của Bộ Y tế: Khẩu trang - Rửa tay - Khoảng cách - Không tụ tập - Khai báo y tế” trong quá trình thực hiện quyền bầu cử.

- Khi có khiếu nại, kiến nghị xảy ra tại khu vực bỏ phiếu, Tổ bầu cử phải mời người có khiếu nại, kiến nghị vào phòng tiếp cử tri cùng trao đổi, giải quyết. Nếu việc khiếu nại, kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của Tổ bầu cử thì Tổ bầu cử giải quyết, đồng thời phải báo cáo Ban bầu cử. Nếu việc khiếu nại, kiến nghị phức tạp không thuộc thẩm quyền của Tổ bầu cử thì Tổ bầu cử phải báo cáo ngay cấp có thẩm quyền cho ý kiến chỉ đạo để giải quyết, Tổ bầu cử tuyệt đối không làm phức tạp thêm sự việc.

- Mọi việc phát sinh ngoài quy định trong ngày bầu cử, Tổ bầu cử phải báo cáo, xin ý kiến trước khi thực hiện, không được tự ý quyết định.

- Đối với những khu vực bỏ phiếu sớm trước 7 giờ sáng, kết thúc muộn sau 7 giờ tối thì phải báo cáo lý do, xin ý kiến của cấp có thẩm quyền cho phép trước khi thực hiện; sau khi đã hết giờ bỏ phiếu theo quy định của Luật thì Tổ bầu cử mới được mở hòm phiếu để kiểm phiếu.

6. Kiểm kê, kiểm tra và phân loại phiếu bầu

Được thực hiện theo quy định tại Điều 11, Thông tư số 01/2021/TT-BNV.

Lưu ý:

- Sau khi đã hết giờ bỏ phiếu bầu cử theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân thì Tổ bầu cử tuyên bố kết thúc cuộc bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 tại khu vực bỏ phiếu của mình và mới được tiến hành các thủ tục mở hòm phiếu để kiểm phiếu. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay tại phòng bỏ phiếu trong khu vực bầu cử, tuyệt đối không được chuyển hòm phiếu đi nơi khác.

- Từ khi mở hòm phiếu đến khi kết thúc việc kiểm phiếu, yêu cầu lực lượng Công an xã phải có mặt để bảo vệ; mọi hành vi phá hoại cản trở gây khó khăn cho việc kiểm phiếu, lực lượng Công an xã có trách nhiệm xử lý ngay theo quy định nhằm đảm bảo tuyệt đối an toàn cho việc kiểm phiếu và tổng hợp kết quả bầu cử.

- Các khiếu nại tại chỗ về việc kiểm phiếu được giải quyết như sau:

+ Những khiếu nại, tố cáo tại chỗ về những hành vi có dấu hiệu vi phạm pháp luật trong việc kiểm phiếu do Tổ bầu cử nhận, giải quyết và ghi nội dung giải quyết vào biên bản.

+ Trong trường hợp Tổ bầu cử không giải quyết được thì phải ghi rõ ý kiến của Tổ bầu cử vào biên bản giải quyết khiếu nại, tố cáo và chuyển đến Ban bầu cử, tránh làm mất ổn định, không để sự việc chưa phức tạp trở thành phức tạp.

7. Kiểm đếm số phiếu bầu cho từng người ứng cử

Được thực hiện theo quy định tại Điều 12, Thông tư số 01/2021/TT-BNV.

Lưu ý:

Việc kiểm đếm phiếu bầu cho từng ứng cử phải được tiến hành thận trọng, phải có người đọc, người ghi và người kiểm tra đọc và ghi để đảm bảo tính chính xác của công tác kiểm phiếu.

8. Niêm phong và quản lý phiếu bầu sau khi kiểm phiếu

Được thực hiện theo quy định tại Điều 13, Thông tư số 01/2021/TT-BNV.

Lưu ý:

Sau khi thực hiện xong việc kiểm phiếu, lập các loại biên bản tổng hợp và niêm phong các loại tài liệu theo đúng quy định, việc vận chuyển tài liệu bầu cử từ khu vực bỏ phiếu đến các tổ chức phụ trách bầu cử cấp trên và các cấp có thẩm quyền, Ủy ban nhân dân cấp xã phải bố trí lực lượng công an bảo vệ, đảm bảo tuyệt đối an toàn trong quá trình vận chuyển.

9. Hình thức văn bản của các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương

Được thực hiện theo Công văn số 54/VP/ĐBCQG-PL ngày 19/02/2021 của Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia trả lời Sở Nội vụ thành phố Cần Thơ về hình thức văn bản của các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương (đã được Sở Nội vụ sao gửi UBND các huyện, thành phố tại Công văn số 312/SNV-XDCQ&CTTN).

10. Thời gian và nội dung báo cáo trong ngày bầu cử

Nội dung báo cáo trong ngày bầu cử của các tổ chức phụ trách bầu cử được thực hiện theo quy định tại Điều 10, Thông tư số 01/2021/TT-BNV; Sở Nội vụ sẽ báo cáo Ủy ban bầu cử tỉnh để quy định cụ thể việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo của các tổ chức phụ trách bầu cử.

Trên đây là hướng dẫn một số nội dung về nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Ninh Bình nhiệm kỳ 2021-2026. Sở Nội vụ đề nghị Ủy ban nhân dân các cấp, các tổ chức phụ trách bầu cử cấp huyện, cấp xã có kế hoạch cụ thể, thường xuyên kiểm tra, phát hiện những sai sót, bổ sung kịp thời và chấp hành nghiêm túc quy định về chế độ thông tin báo cáo, đảm bảo để cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Ninh Bình, nhiệm kỳ 2021 - 2026 thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:

- Thành viên Ban chỉ đạo, lãnh đạo cuộc bầu cử tỉnh (để b/c);
- Thành viên Ủy ban bầu cử tỉnh (để b/c);
- UBND huyện, thành phố;
- UBBC cấp huyện;
- Phòng Nội vụ huyện, thành phố;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- UBBC cấp xã;
- Các Tổ bầu cử;
- Lưu VT, P.XDCQ&CTTN

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Vũ Tiến Tuấn